

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

LƯƠNG THỊ DUNG

**TỰ TRUYỆN VĂN HỌC
TRƯỜNG HỢP *GIA ĐÌNH BÉ MỌN*
CỦA DẠ NGÂN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

THÁI NGUYÊN - 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

LƯƠNG THỊ DUNG

**TỰ TRUYỆN VĂN HỌC
TRƯỜNG HỢP *GIA ĐÌNH BÉ MỌN*
CỦA DẠ NGÂN**

Ngành: Văn học Việt Nam
Mã ngành: 8.22.01.21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS NGUYỄN ĐĂNG ĐIỆP

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này do chính bản thân tôi thực hiện. Kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được sử dụng trong các công trình khoa học khác. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả nghiên cứu của luận văn.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 4 năm 2018

Tác giả luận văn

Lường Thị Dung

LỜI CẢM ƠN

Bằng sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin trân trọng cảm ơn PGS.TS Nguyễn Đăng Điệp - Người đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện đề tài của luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu, các thầy, cô khoa Ngữ văn Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.

Tôi xin cảm ơn tập thể lớp cao học K24 Bắc Kạn chuyên ngành Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã đóng góp ý kiến trong quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và cơ quan đã quan tâm, động viên, chia sẻ và tạo mọi điều kiện để giúp tôi hoàn thành luận văn này.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 4 năm 2018

Tác giả luận văn

Lường Thị Dung

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	11
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	11
5. Phương pháp nghiên cứu	11
6. Đóng góp của luận văn	12
7. Cấu trúc.....	12
NỘI DUNG	13
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỰ TRUYỆN VÀ QUÁ TRÌNH SÁNG TẠO CỦA DẠ NGÂN	13
1.1. Một số vấn đề về tự truyện	13
1.1.1. Khái niệm tự truyện	13
1.1.2. Phân biệt tự truyện với hồi ký	15
1.1.3. Sự nở rộ của tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại	18
1.2. Quá trình sáng tạo của Dạ Ngân.....	19
1.2.1. Vài nét về nhà văn Dạ Ngân.....	19
1.2.2. Hành trình sáng tác	21
1.2.3. Sự ra đời của tiểu thuyết <i>Gia đình bé mọn</i>	22
1.3. Quan niệm nghệ thuật của Dạ Ngân.....	24
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1	28
Chương 2: CÁC PHƯƠNG DIỆN CỦA CÁI TÔI TRONG GIA ĐÌNH BÉ MỌN CỦA DẠ NGÂN	29
2.1. Cái tôi trong cuộc sống thường nhật	29

2.1.1. Cái tôi trong sinh hoạt hằng ngày.....	29
2.1.2. Cái tôi trong mối quan hệ với chính nó.....	34
2.2. Cái tôi trong tình yêu và hạnh phúc gia đình	42
2.2.1. Cái tôi trong quan hệ với gia đình riêng.....	42
2.2.2. Cái tôi trong quan hệ với những người thân trong gia đình.....	50
2.3. Cái tôi với những dư chấn của chiến tranh.....	53
2.3.1. Dư chấn của chiến tranh đối với cuộc sống của con người.....	53
2.3.2. Dư chấn của chiến tranh đối với cuộc sống gia đình	55
TIỂU KẾT CHƯƠNG 2	58
Chương 3: PHƯƠNG THỨC BIỂU HIỆN CÁI TÔI TRONG GIA ĐÌNH BÉ MỌN CỦA DẠ NGÂN	59
3.1. Người kể chuyện.....	59
3.2. Ngôn ngữ	62
3.3. Giọng điệu	66
3.4. Không gian và thời gian nghệ thuật.....	69
3.4.1. Không gian nghệ thuật.....	69
3.4.2. Thời gian nghệ thuật.....	74
TIỂU KẾT CHƯƠNG 3	80
KẾT LUẬN.....	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	83

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Nếu như văn học trước 1975 chỉ tập trung vào cuộc chiến liên quan đến vận mệnh của dân tộc, không có chỗ cho cái *tôi* thì văn học sau 1975, nhất là sau 1986 đã quan tâm tới mọi mặt, soi chiếu mọi ngõ ngách của đời sống đặc biệt là cái *tôi* cá nhân đã xuất hiện một cách trực diện. Bên cạnh những nhà văn là nam giới thì văn học giai đoạn này còn góp phần không nhỏ của những nhà văn nữ như: Võ Thị Hảo, Nguyễn Thị Ám, Y Ban, Phan Thị Vàng Anh, Dạ Ngân... Trong đó, Dạ Ngân được độc giả chú ý đến từ truyện ngắn *Con chó và vụ ly hôn* sau đó nữ nhà văn miệt vườn này đã cho in thành sách rất nhiều tập truyện ngắn, ký, tản văn, truyện dài, truyện vừa, tiểu thuyết, kịch bản phim... Dạ Ngân cũng là nhà văn vinh dự nhận được nhiều giải thưởng cao quý: Giải nhì truyện ngắn tạp chí *Văn nghệ Quân đội* năm 1987; Giải nhì truyện ngắn báo *Tuổi trẻ* năm 1989; Giải ba truyện ngắn báo *Sài Gòn Giải phóng* năm 1990; Giải khuyến khích Nxb *Kim Đồng* năm 2002; Giải thưởng *Hội nhà văn Hà Nội* năm 2005; Giải thưởng *Hội nhà văn Việt Nam* (2004, 2006). Như vậy, Dạ Ngân chính là một trong số những nhà văn nữ trưởng thành sau 1975 có đóng góp không nhỏ trong sự đổi mới văn học đương đại Việt Nam.

1.2. *Gia đình bé mọn* (2005) là tác phẩm thành công của nữ nhà văn được dịch sang tiếng Anh và tiếng Pháp, được bạn bè thế giới đón nhận. Tác phẩm đã giúp Dạ Ngân nhận giải thưởng *Hội nhà văn Hà Nội* (2005) và *Hội nhà văn Việt Nam* (2006). Không phải ngẫu nhiên mà tác phẩm này có tới 5 lần tái bản ở Việt Nam, nó là “minh chứng đầy thuyết phục cho sức hấp dẫn mạnh mẽ của tác phẩm đối với công chúng, một lần nữa khẳng định chắc chắn độ chín cũng như sức bền của ngòi bút Dạ Ngân” [21]. Đây là tác phẩm xoay quanh số phận, cuộc đời của một người phụ nữ trong hành trình đấu tranh để đến với hạnh phúc. Trong tác phẩm ta thấy có bóng dáng đời tư của nhà văn hay nói cách khác là mang yếu tố tự truyện. Cuộc đời nhân vật nữ chính trong tác phẩm

đã phản ánh một phần hiện thực cuộc đời nữ nhà văn Dạ Ngân. Bởi vậy, có thể nói chính yếu tố tự truyện chân thực về bản thân đã đem lại giá trị lớn cho tác phẩm.

1.3. Qua quá trình khảo sát thực tế, tôi nhận thấy đã có nhiều công trình nghiên cứu về tiểu thuyết *Gia đình bé mọn* của Dạ Ngân, tuy nhiên mỗi công trình có một hướng nghiên cứu, tiếp cận khác nhau. Các công trình nghiên cứu ấy sẽ là cơ sở để tôi đi sâu tìm hiểu tự truyện *Gia đình bé mọn* của Dạ Ngân một cách có hệ thống. Bởi vậy tôi chọn đề tài nghiên cứu về: Tự truyện văn học trường hợp *Gia đình bé mọn* của Dạ Ngân với mong muốn có những phát hiện mới mẻ về con người cá nhân nhà văn trong tác phẩm mang tính tự truyện của mình cũng như đóng góp của Dạ Ngân trong văn xuôi Việt Nam đương đại.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

2.1. Tình hình nghiên cứu về về tự truyện

2.1.1. Vài nét về tình hình nghiên cứu tự truyện trên thế giới

Lịch sử nghiên cứu tự truyện cho thấy, những tác phẩm tự truyện đầu tiên xuất hiện trong thời cận đại ở Tây Âu sau đó nó được nở rộ ở Châu Âu và Bắc Mỹ. Sự bùng nổ của tự truyện lúc bấy giờ được coi là kết quả tất yếu vì con người thời đại ngày càng quan tâm nhiều đến những phức tạp trong tâm hồn mỗi cá nhân và các mối quan hệ của con người trong xã hội.

Đến đầu thế kỉ XX, những nghiên cứu đầu tiên về tự truyện đã xuất hiện. Tiêu biểu là những chuyên khảo của Anna Robson Burr (1909); Wayne Shumaker (1926); Georges Gusdorf (1956)...[18].

Những năm 50 của thế kỉ XX, tự truyện chưa nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà phê bình nhưng nó cũng đã khẳng định được vị trí và vai trò của mình với tư cách là một thể loại độc lập bên cạnh các thể loại khác. Lúc này, một số nhà nghiên cứu quan tâm đến thể loại này cũng đã cố gắng tìm ra những đặc điểm riêng biệt của nó. Điển hình như tiểu luận *Những điều kiện và Giới hạn của tự truyện* (Conditions et Limites de l'autobiographie) của Georges

Gusdorf - nhà phê bình người Pháp; *Tự thú và tự truyện* (Confessions and Autobiographies) (1955) của Stephen Spender - nhà phê bình người Mỹ...[18].

Đến thập kỷ 70 của thế kỷ XX, tự truyện đã bắt đầu thu hút một số lượng lớn các nhà nghiên cứu phê bình: Tiêu biểu như James Olney - nhà nghiên cứu người Mỹ trong *Ý nghĩa của tự truyện* (Metaphors of the Self: The Meaning of Autobiography) (1972) đã lưu ý về tính chất quy chiếu (reference) trong tự truyện. Từ đó mà tự truyện đã thành thể loại văn học trung tâm với những nghiên cứu liên quan đến nhiều lĩnh vực như chính trị - xã hội - văn hóa và cũng vì vậy mà tự truyện đã được một số tác giả quan niệm: Tự truyện - với tư cách là một câu chuyện về một tầng nền văn hóa - xã hội đặc thù phản chiếu qua câu chuyện của những tính cách cá thể, cho phép người đọc tiếp cận trực tiếp với những trải nghiệm và góc nhìn của các dân tộc, cộng đồng trong xã hội. Đó là cách tiếp cận của các tác giả như: James M.cox với *Tự truyện và Châu Mỹ* (Autobiography and American culture) (1971); Patricia Meyer Spacks với *Những câu chuyện của phụ nữ, những cái tôi phụ nữ* (Womens Stories, Womens Selves) (1977). Trong đó, đặc biệt được chú ý là *Hiệp ước tự thuật* (Lepacte Autobiographique) (1975) của Philippe Lejeune - tác giả này đã đưa ra nhiều tiêu chí và hình thức cụ thể để phân biệt tự truyện với một số thể loại khác [18].

Khoảng cuối thập kỷ 70 - đầu thập kỷ 80 tự truyện đã có dấu hiệu kết thúc. Tuy nhiên, từ giữa những thập kỷ 80 của thế kỷ XX cho đến những năm gần đây tự truyện vẫn đang phát triển. Mặc dù có nhiều loại hình giải trí hiện đại và tiện lợi khác tấn công nhưng sự có mặt của tự truyện vẫn góp phần làm mới lên nền văn học, giúp văn học phần nào lấy lại được sự chú ý của đông đảo độc giả.

Vì vậy, trong suốt thế kỷ qua, lý thuyết và phê bình về tự truyện trên thế giới đã phát triển liên tục và có những ngã rẽ phức tạp. Hiện nay, lĩnh vực

nghiên cứu này vẫn còn hứa hẹn những khám phá mới mẻ, hấp dẫn, bởi vì đối tượng nghiên cứu của thể loại này vẫn chưa dừng lại và còn tiếp tục phát triển.

2.1.2. Nghiên cứu tự truyện ở Việt Nam

Từ đầu thế kỉ XX, văn học Việt Nam phát triển cùng lúc nhiều thể loại và đạt được nhiều thành tựu thể nhưng gương mặt của thể loại vẫn chưa được xác định thật rõ.

Tác giả Đỗ Đức Hiếu trong phần 3, Phê bình tự truyện trong công trình *Thi pháp hiện đại* cho rằng, về thể loại tự truyện, ngay những năm đầu thế kỉ này còn nhiều tranh luận. Yếu tố tự truyện đã xuất hiện trong một số tác phẩm văn xuôi viết bằng chữ quốc ngữ, tuy nhiên chủ yếu vẫn là *cái tôi* hư cấu, độc giả chưa có những bằng chứng xác đáng cho những cái tôi ấy chính là tác giả. Chẳng hạn như *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng khi xuất bản được định danh là tiểu thuyết, nhưng nhiều công trình nghiên cứu về sau xếp tác phẩm này vào thể hồi ký (*Đặc sắc hồi ký Nguyên Hồng* - Nguyễn Đăng Điệp; *Một cuộc đời sáng tạo trong đau khổ* - Vương Trí Nhàn). Đồng thời, tác giả cũng cho rằng, phải đến những năm 1930 - 1945, tự truyện mới chính thức cùng các thể loại khác làm nên một diện mạo mới cho văn học Việt Nam. “Góp phần vào sự thành công của thể loại tự truyện chúng ta không thể không nói tới Phan Bội Châu niên biểu của Phan Bội Châu hay Tản Đà với Giác mộng lớn. Song đến mãi hơn mười năm sau, khi *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng, *Sống nhờ của Mạnh Phú Tư*...xuất hiện, thì sự nhận thức cho rằng tự truyện là một thể loại mới bắt đầu” [15].

Tự truyện là một thể loại không mới ở nước ngoài nhưng lại rất mới ở nước ta, bởi vậy mà thể loại này đã và đang nhận được nhiều sự quan tâm của giới chuyên môn: Người nắm bắt được sự hình thành của thể loại tự truyện này đầu tiên ở Việt Nam là Vũ Ngọc Phan. Với ý thức nghiên cứu thể loại, Vũ Ngọc Phan là nhà nghiên cứu đầu tiên phân tách tự truyện ra khỏi tiểu thuyết bằng các tiêu chí: *Tính xác thực của sự kiện; Điểm nhìn hồi cố và cái tôi tác*